

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2023 – 2024

C. TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO TỪ XA

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

1.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Người đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương;
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp;
- Người đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng;
- Người đã có bằng tốt nghiệp đại học.

1.2. Điều kiện tuyển sinh:

- Đáp ứng các quy định về sức khỏe, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Đối với công dân nước ngoài, phải có khả năng giao tiếp được bằng ngôn ngữ sử dụng trong chương trình đào tạo (mức B2 theo Khung năng lực tiếng Việt quy định) và đảm bảo các quy định theo quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam hiện hành.
- Các điều kiện dự tuyển khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đường link công khai tuyển sinh đào tạo từ xa trên trang thông tin điện tử của CSĐT:
<http://csd.tnut.edu.vn>

2. Phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh trong phạm vi cả nước.

3. Phương thức tuyển sinh

- Đối với đối tượng đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:
 - Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT.
- Đối với đối tượng đã có bằng tốt nghiệp trung cấp:
Xét tuyển theo kết quả xếp loại bằng tốt nghiệp trung cấp.
- Đối với đối tượng đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng:
Xét tuyển theo kết quả xếp loại bằng tốt nghiệp cao đẳng.
- Đối với đối tượng đã có bằng tốt nghiệp đại học:
Xét tuyển theo kết quả xếp loại bằng tốt nghiệp đại học.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Theo đề án tuyển sinh năm 2023 của Trường.

Ghi chú: chỉ tiêu tính cho tất cả các đối tượng (đã có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, trung cấp, cao đẳng, đại học) và các phương thức đào tạo từ xa (truyền thống và Elearning).

5. Ngưỡng đầu vào

5.1. Đối với đối tượng đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

- Xét tuyển thẳng: theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT

+ Xét tuyển theo tổ hợp kết quả học tập trung bình năm học của 3 môn học lớp 12 THPT theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển:

A00: Toán, Lý, Hóa;

A01: Toán, Lý, Tiếng Anh;

D01: Toán, Văn, Tiếng Anh;

D07: Toán, Hóa, Tiếng Anh.

+ Điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình chung lớp 12 của các môn học trong tổ hợp các môn dùng để xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của năm thực hiện xét tuyển. Trong trường hợp số lượng đăng ký nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Nhà trường sẽ xét tuyển điểm tổ hợp các môn đăng ký xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu tuyển sinh.

+ Ngưỡng đảm bảo chất lượng: Điểm trung bình chung lớp 12 của các môn học trong tổ hợp các môn dùng để xét tuyển không nhỏ hơn 5,0 điểm (theo thang điểm 10);

5.2. Đối với đối tượng đã có bằng tốt nghiệp trung cấp

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng: Bằng tốt nghiệp trung cấp xếp loại từ trung bình trở lên; trong trường hợp số lượng đăng ký nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Nhà trường sẽ xét tuyển điểm trung bình toàn khóa từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu tuyển sinh;

- Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: Có bằng tốt nghiệp trung cấp.

5.3. Đối với đối tượng đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng: Bằng tốt nghiệp cao đẳng xếp loại từ trung bình trở lên; trong trường hợp số lượng đăng ký nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Nhà trường sẽ xét tuyển điểm trung bình toàn khóa từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu tuyển sinh;

- Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng.

5.4. Đối với đối tượng đã có bằng tốt nghiệp đại học

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng: Bằng tốt nghiệp đại học xếp loại từ trung bình trở lên; trong trường hợp số lượng đăng ký nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, Nhà trường sẽ xét tuyển điểm trung bình toàn khóa từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu tuyển sinh;

- Điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: Có bằng tốt nghiệp đại học.

6. Thời gian đào tạo

- Đối tượng đã có bằng THPT hoặc tương đương: 4,0 – 4,5 năm;

- Đối tượng đã có bằng tốt nghiệp trung cấp: 2,5 – 3,5 năm;

- Đối tượng đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng: 2,0 – 2,5 năm;

- Đối tượng đã có bằng tốt nghiệp đại học: 2,0 – 2,5 năm.

Người học có thể đăng ký học vượt để rút ngắn thời gian đào tạo theo quy chế.

7. Tổ chức tuyển sinh

Thời gian; điều kiện nhận hồ sơ dự tuyển, hình thức nhận hồ sơ dự tuyển/thi tuyển

7.1. Thời gian tuyển sinh

- Tuyển sinh đại học đào tạo từ xa được thực hiện liên tục trong năm, chia làm 6 đến 8 đợt xét tuyển;

- Trước mỗi đợt xét tuyển, Nhà trường ra thông báo về tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng như Website và các cơ sở liên kết đào tạo, ...; trên cơ sở thông báo của Nhà trường, thí sinh chuẩn bị hồ sơ đăng ký dự tuyển và nộp Nhà trường theo thời gian quy định;

- Trong mỗi đợt xét tuyển, Nhà trường sẽ thành lập Hội đồng xét tuyển; dựa trên hồ sơ đăng ký của thí sinh, Hội đồng xét tuyển tiến hành họp để quyết định người tuyển sinh.

7.2. Hồ sơ xét tuyển bao gồm:

Mỗi thí sinh nộp 02 bộ hồ sơ xét tuyển bao gồm:

1. Phiếu đăng ký tham gia học tập (theo mẫu của Trường ĐHKTCN có trên website: <http://opi.tnut.edu.vn/c105/tuyen-sinh>).

2. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu của Trường ĐHKTCN) được điền đầy đủ thông tin, dán ảnh và có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan đang công tác.

3. Bản sao công chứng văn bằng tốt nghiệp THPT đối với đối tượng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

Bản sao công chứng văn bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng hoặc đại học đối với đối tượng xét tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

4. Bản sao công chứng học bạ THPT đối với đối tượng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

Bản sao công chứng bảng điểm trung cấp, cao đẳng hoặc đại học đối với đối tượng xét tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng hoặc đại học.

5. Bản sao giấy khai sinh.

6. Bản sao Căn cước công dân / Hộ chiếu.

7. Ảnh thẻ 3x4cm (02 ảnh), mặt sau ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh (không kẽ ảnh dán trên Sơ yếu lý lịch).

7.3. *Hình thức nhận hồ sơ:*

Thí sinh nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Văn phòng phụ trách tuyển sinh Đào tạo từ xa của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp hoặc tại Văn phòng hợp tác tuyển sinh của Trường.

➤ *Văn phòng phụ trách tuyển sinh Đào tạo từ xa trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp: Viện Đào tạo Mở*

+ Địa chỉ: Phòng 301, Nhà A6, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, số 666 đường 3/2, Phường Tích Lương, Thành phố Thủ Đức, Hồ Chí Minh;

+ Website: <http://opi.tnut.edu.vn>

+ Email: opi.elearning@tnut.edu.vn

+ Hotline: 0982.790.318 – 02083.847.103

➤ *Văn phòng hợp tác tuyển sinh:*

Công ty cổ phần tư vấn dịch vụ đào tạo AUM việt nam

- Tại Hà Nội

Địa chỉ: Số 116 Trần Vỹ, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Hotline: 081.567.4848;

Website: <https://aum.edu.vn/tin-tuyen-sinh/aum>;

Email: tnut@gvcn.vn

- Tại TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Văn phòng Tầng 1, nhà 81 Điện Biên Phủ, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Xét tuyển liên tục: 6 – 8 đợt/ năm (thời gian sẽ thông báo cụ thể trên website).

Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành).

2. Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học

- Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các công ty, doanh nghiệp lớn và uy tín;

- Hỗ trợ sinh viên đi thực tập ở nước ngoài;

- Hệ thống cổ vấn học tập và Trung tâm trợ giúp sinh viên;

- Hệ thống hỏi đáp trực tuyến với giảng viên phụ trách môn học;

- Hệ thống cung cấp tài liệu tham khảo trực tuyến...

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học từ xa			
		Đại học	Liên thông Trung cấp - Đại học	Liên thông Cao đẳng - Đại học	Liên thông Đại học - Đại học
1. Ngành Kỹ thuật xây dựng (Mã ngành: 7580201)					
I.	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương	Có bằng tốt nghiệp trung cấp	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng	Có bằng tốt nghiệp đại học
		<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng các qui định về sức khỏe, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; - Đối với công dân nước ngoài, phải có khả năng giao tiếp được bằng ngôn ngữ sử dụng trong chương trình đào tạo (mức B2 theo Khung năng lực tiếng Việt quy định) và đảm bảo các quy định theo quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam hiện hành. - Các điều kiện dự tuyển khác theo Qui chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 			
II.	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng nhằm trang bị cho người học kiến thức cơ bản rộng và kiến thức chuyên môn sâu vững chắc, năng lực thực hành nghề nghiệp thành thạo, khả năng thích ứng cao với môi trường kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, sáng tạo, giải quyết tốt những vấn đề khoa học và kỹ thuật, có chuẩn mực đạo đức, trung thành với Tổ quốc, phục vụ đất nước và xã hội.</p> <p>Kiến thức và lập luận ngành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về Toán học, Khoa học tự nhiên xã hội phù hợp với ngành xây dựng, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành - Kiến thức cơ sở ngành, nhóm ngành được đào tạo như: Hiểu biết về kiến trúc, hệ thống kỹ thuật công trình, vật liệu xây dựng, đất nền, khả năng ứng xử của kết cấu; Phân tích giá trị kinh tế. - Kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực xây dựng dân dụng công nghiệp, bao gồm: Thiết kế kết cấu công trình; Nắm bắt công nghệ và tổ chức xây dựng, chỉ đạo, giám sát thi công và quản lý khai thác các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. <p>Tố chất cá nhân và kỹ năng nghề nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng độc lập và tự chủ trong việc giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn - Khả năng phân tích, tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã tích luỹ trong quá trình học để lập giả thuyết, khảo sát, điều tra, thí nghiệm, kiểm tra giả thuyết và bảo vệ kết quả. - Suy nghĩ toàn cục, sự phát sinh và sự tương tác trong hệ thống; trao đổi, phản biện và tư duy hướng giải quyết trong lĩnh vực xây dựng. - Đề xuất và sẵn sàng chấp nhận rủi ro, linh hoạt, tư duy sáng tạo, suy xét. Nhận biết kiến thức, kỹ năng, điểm mạnh yếu của bản thân. Ý thức ham tìm hiểu và học tập suốt đời. - Tinh thần trung thực và trách nhiệm, tuân thủ các nguyên tắc an toàn, đạo đức nghề nghiệp của kỹ sư. <p>Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng thuyết trình, thảo luận, làm việc độc lập và theo nhóm. - Giao tiếp hiệu quả dưới nhiều hình thức: văn bản, giao tiếp điện tử, phần mềm ứng dụng. - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, nghiên cứu tài liệu, văn bản KT tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của VN. <p>Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành trong bối cảnh doanh nghiệp, xã hội và môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện và đánh giá nhu cầu xây dựng của địa phương, xu hướng phát triển bền vững; Hội nhập về công nghệ, hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn. 			

		<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn các công nghệ đáp ứng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật phù hợp với văn hóa doanh nghiệp và trình độ phát triển của địa phương. - Hình thành các ý tưởng, lựa chọn giải pháp xử lý các vấn đề này sinh trong quá trình khảo sát, thiết kế, thi công và quản lý. - Thiết kế sáng tạo các kết cấu tường, sàn, dầm, cột, móng... cho công trình bằng bê tông cốt thép và bằng thép. - Vận dụng các kiến thức và kỹ năng phân tích sự làm việc của bộ phận công trình để triển khai hồ sơ thiết kế. Lập biện pháp thi công, dự toán và quản lý tiến độ thi công công trình. - Kỹ năng lãnh đạo, tổ chức, sắp xếp, đánh giá công việc và cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc. Vận dụng các kiến thức, kỹ năng để khởi nghiệp và kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng. 				
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo các quy chế, quy định của Nhà nước đối với hệ đào tạo từ xa.				
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Cấu trúc của CTĐT Cử nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian đào tạo 4,0 năm - Khối kiến thức 135 tín chỉ, trong đó khối lượng kiến thức đại cương có 49 TC, khối kiến thức chuyên nghiệp 86 TC. <p>Cấu trúc của CTĐT Kỹ sư:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian đào tạo 4,5 năm + Khối kiến thức 155 tín chỉ, trong đó khối lượng kiến thức đại cương có 49 TC, khối kiến thức chuyên nghiệp 106 TC. 				
V.	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp người học hoàn toàn có đủ khả năng theo học ở các bậc đào tạo cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực xây dựng ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.				
VI.	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp các Cử nhân/ Kỹ sư ngành Kỹ thuật Xây dựng có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, đấu thầu cho các dự án xây dựng - Làm công tác nghiên cứu và giảng dạy trong các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo (cao đẳng và đại học), dạy nghề thuộc lĩnh vực xây dựng - Làm chuyên viên quản lý nhà nước trong các sở ban ngành có liên quan đến lĩnh vực xây dựng như Sở xây dựng, Ban quản lý dự án... - Làm công tác quản lý, thiết kế, vận hành trong các doanh nghiệp, công ty liên doanh nước ngoài, các cơ sở có dây chuyền sản xuất hiện đại thuộc lĩnh vực xây dựng. - Thực hiện các nghiên cứu ứng dụng và triển khai các đề tài nghiên cứu vào trong thực tiễn ở lĩnh vực xây dựng tại các Viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, Ngành, các trường Đại học... 				
2. Ngành Quản lý công nghiệp (Mã ngành: 7510601)						
I.	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương</td> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp trung cấp</td> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp cao đẳng</td> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp đại học</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng các qui định về sức khỏe, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; - Đối với công dân nước ngoài, phải có khả năng giao tiếp được bằng ngôn ngữ sử dụng trong chương trình đào tạo (mức B2 theo Khung năng lực tiếng Việt quy định) và đảm bảo các quy định theo quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam hiện hành. - Các điều kiện dự tuyển khác theo Qui chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 	Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương	Có bằng tốt nghiệp trung cấp	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng	Có bằng tốt nghiệp đại học
Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương	Có bằng tốt nghiệp trung cấp	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng	Có bằng tốt nghiệp đại học			
II.	Mục tiêu kiến	Chương trình đào tạo ngành Quản lý công nghiệp cung cấp một chương trình đào tạo toàn				

	<p>thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>điển cho các cử nhân chuyên ngành Quản lý công nghiệp có những kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng, có năng lực nghiên cứu và khả năng sáng tạo, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực quản lý tại các tổ chức, doanh nghiệp công nghiệp; có phẩm chất nghề nghiệp vững vàng, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc tiên tiến.</p> <p>Kiến thức và lập luận ngành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết các vấn đề thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học kỹ thuật từ đó tiếp thu tốt các kiến thức nền tảng và chuyên ngành và có khả năng học tập ở trình độ cao hơn - Ứng dụng các kiến thức nền tảng ở trình độ đại học, từ đó, có thể áp dụng những thông tin, kiến thức đã học và các tình huống thực tế. - Vận dụng kiến thức chuyên môn cho những công việc khác nhau trong lĩnh vực quản lý để phân tích, liên kết các yếu tố trong ngành công nghiệp và vận dụng giải quyết các bài toán trong hoạt động quản lý công nghiệp. <p>Thái độ, kỹ năng cá nhân và sự chuyên nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động nhận diện, đánh giá vấn đề cần giải quyết và đề xuất các phương án giải quyết vấn đề - Phát hiện, khám phá vấn đề cần nghiên cứu một cách độc lập và ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn - Có tư duy hệ thống khi xem xét sự vật, hiện tượng một cách tổng quát và mối quan hệ với các sự vật, hiện tượng khác trong hệ thống - Rèn luyện kỹ năng và thái độ cá nhân: Quản lý thời gian và nguồn lực; Kỹ năng làm việc độc lập; Kỹ năng sử dụng các phần mềm chuyên ngành; Nhận thức năng lực bản thân; Ham tìm hiểu và học tập suốt đời; Tính kiên trì, tận tụy, tinh thần trách nhiệm cao - Tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; Trung thực, khách quan, đoàn kết, Thái độ hành xử chuyên nghiệp; Giữ gìn uy tín nghề nghiệp; Hợp tác, chia sẻ với bạn bè, đồng nghiệp; Trách nhiệm với cộng đồng, xã hội <p>Kỹ năng phối hợp giữa các cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm: Tổ chức, hình thành nhóm; lãnh đạo, điều hành nhóm từ đó giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc nhóm - Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giao tiếp gồm kỹ năng giao tiếp cơ bản, giao tiếp chuyên môn và sử dụng ngoại ngữ. <p>Hình thành ý tưởng, thiết kế/tổ chức, triển khai và kiểm tra - đánh giá – cải tiến trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết vai trò, trách nhiệm của ngành/lĩnh vực hoạt động; Nhận định, phân tích cơ hội, thách thức mà tổ chức, doanh nghiệp đang gặp phải - Hiểu biết về lịch sử hình thành, phát triển của tổ chức, doanh nghiệp; - Nhận định, phân tích điểm mạnh, điểm yếu của tổ chức, doanh nghiệp - Nhận biết, tìm kiếm, phân tích và lựa chọn dự án - ý tưởng kinh doanh, lựa chọn loại hình, phương thức sản xuất và lựa chọn thành viên và vị trí trong chuỗi cung ứng. - Xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức, lập kế hoạch quản lý dự án – ý tưởng kinh doanh, thiết kế được quy trình sản xuất và xây dựng mô hình chuỗi cung ứng - Phân bổ quyền hạn và trách nhiệm trong tổ chức/doanh nghiệp, Triển khai, điều phối nguồn lực và kiểm soát thực hiện dự án – ý tưởng kinh doanh, Vận hành quy trình sản xuất, điều phối nguồn lực và kiểm soát chất lượng; Xây dựng và phát triển hệ thống chuỗi cung ứng của tổ chức/doanh nghiệp <p>Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công việc của các bộ phận/cá nhân trong tổ chức/doanh nghiệp và đề xuất phương án cải tiến.</p>
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo các quy chế, quy định của Nhà nước đối với hệ đào tạo từ xa.
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Cấu trúc của CTĐT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian đào tạo 4,0 năm <p>Khối kiến thức 121 tín chỉ, trong đó khối lượng kiến thức đại cương có 31 TC, khối kiến</p>

		thức chuyên nghiệp 90 TC.				
V.	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp các cử nhân của ngành Quản lý công nghiệp có thể: Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo. Nâng cao trình độ sau đại học (bậc thạc sĩ và tiến sĩ) các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh tại các cơ sở đào tạo trong nước và ngoài nước.				
VI.	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp các cử nhân của ngành Quản lý công nghiệp có thể: <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc ở vị trí một cán bộ kinh doanh hoặc quản trị kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, đặc biệt có lợi thế trong các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp. - Làm việc trong các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ. - Tự tạo lập doanh nghiệp hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh cho bản thân. - Làm việc trong các sở, ban, ngành thuộc các cơ quan chính quyền. Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về quản trị kinh doanh tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan hoạch định chính sách kinh doanh.				
3. Ngành Ngành Kinh tế công nghiệp (Mã ngành: 7510604)						
I.	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương</td> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp trung cấp</td> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp cao đẳng</td> <td style="padding: 5px;">Có bằng tốt nghiệp đại học</td> </tr> </table> <p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng các qui định về sức khỏe, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; - Đối với công dân nước ngoài, phải có khả năng giao tiếp được bằng ngôn ngữ sử dụng trong chương trình đào tạo (mức B2 theo Khung năng lực tiếng Việt quy định) và đảm bảo các quy định theo quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam hiện hành. - Các điều kiện dự tuyển khác theo Qui chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. </p>	Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương	Có bằng tốt nghiệp trung cấp	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng	Có bằng tốt nghiệp đại học
Có bằng tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc tương đương	Có bằng tốt nghiệp trung cấp	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng	Có bằng tốt nghiệp đại học			
II.	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Chương trình đào tạo Kinh tế công nghiệp, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp công nghiệp sẽ đào tạo cho xã hội những cử nhân kinh tế công nghiệp có trình độ đại học có phẩm chất chính trị tốt, tư cách đạo đức tốt, có đủ sức khỏe tham gia công tác, có trình độ năng lực chuyên môn sâu về kế toán, có tư duy sâu về lĩnh vực kinh tế, quản trị, tài chính, kế toán có khả năng phân tích, tổng hợp vấn đề, đánh giá và đưa ra ý kiến tư vấn hữu ích giúp các nhà quản trị trong việc ra quyết định, điều hành hoạt động của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế.</p> <p>Kiến thức và lập luận ngành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết các vấn đề thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, từ đó tiếp thu tốt các kiến thức cơ sở và chuyên ngành cũng như có khả năng học tập ở trình độ cao hơn - Ứng dụng các kiến thức nền tảng (bao gồm Kiến thức liên ngành, nhóm ngành, cơ sở ngành) phục vụ cho nghiên cứu, học tập các kiến thức chuyên ngành, cũng như tạo tiền đề cơ bản cho hoạt động chuyên môn của người làm kế toán - Tổng hợp các kiến thức chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp từ đó có thể phân tích cho nghiên cứu, học tập, tạo tiền đề cơ bản cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. <p>Thái độ, kỹ năng cá nhân và sự chuyên nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện, đánh giá vấn đề cần giải quyết từ đó đề xuất phương án giải quyết phù hợp - Phát hiện, khám phá vấn đề một cách độc lập, ứng dụng kết quả nghiên cứu và khám phá - Xem xét sự vật, hiện tượng dưới góc nhìn tổng quát, đồng thời đặt chúng trong mối quan hệ với các sự vật, hiện tượng khác trong hệ thống - Rèn luyện kỹ năng và thái độ cá nhân: Thực hiện quản lý thời gian, nguồn lực; rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập kết hợp vận dụng sử dụng các phần mềm chuyên ngành; Biết nhận thức năng lực bản thân; Ham tìm hiểu và học tập suốt đời; Rèn luyện tính kiên trì, 				

		<p>tận tụy, có tinh thần trách nhiệm cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện phẩm chất đạo đức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp và đạo đức xã hội <p>Kỹ năng phối hợp giữa các cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm: Tổ chức, hình thành nhóm; lãnh đạo, điều hành nhóm từ đó giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc nhóm - Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giao tiếp gồm kỹ năng giao tiếp cơ bản, giao tiếp chuyên môn và sử dụng ngoại ngữ. <p>Hình thành ý tưởng, thiết kế/tổ chức, triển khai và kiểm tra - đánh giá – cải tiến trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết, phân tích, đánh giá được các yếu tố thuộc môi trường bên ngoài doanh nghiệp/tổ chức - Có hiểu biết, phân tích, đánh giá được các yếu tố thuộc môi trường bên trong - Hình thành ý tưởng - Thiết kế - Triển khai/tổ chức <p>Kiểm tra - Đánh giá - Cải tiến.</p>
III.	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo các quy chế, quy định của Nhà nước đối với hệ đào tạo từ xa.
IV.	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Cấu trúc của CTĐT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian đào tạo 4,0 năm <p>Khối kiến thức 123 tín chỉ, trong đó khối lượng kiến thức đại cương có 31 TC, khối kiến thức chuyên nghiệp 92 TC.</p>
V.	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục học tập các chuyên ngành ở các trình độ sau đại học trong lĩnh vực kinh tế nói chung, lĩnh vực quản trị, kế toán, tài chính nói riêng; <p>Thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về quản trị kinh doanh, kế toán, tài chính, kiểm toán.</p>
VI.	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Vị trí việc làm của Cử nhân ngành Kinh tế công nghiệp, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp công nghiệp – Trường Đại học kỹ thuật công nghiệp, người học sẽ được cung cấp các kiến thức chuyên môn sâu, cũng như rèn luyện các kỹ năng cần thiết nhằm thực hiện các công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức công tác kế toán trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế... một cách chuyên nghiệp; - Tổ chức vận hành các phần hành kế toán trong doanh nghiệp, cung cấp thông tin kế toán tài chính, thông tin kế toán quản trị phục vụ cho việc ra quyết định của nhà quản trị; - Trực tiếp thực hiện và điều hành các hoạt động kế toán trong các doanh nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và xây dựng; - Nâng cao khả năng phân tích và tư vấn kế toán cho các đối tượng có nhu cầu; <p>Trực tiếp giảng dạy chuyên môn, nghiên cứu trong các trường đại học, cao đẳng thuộc khối kinh tế.</p>

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



TS. Đỗ Trung Hải